

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ~~2179~~ /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày ~~26~~ tháng 6 năm 2017

### QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Loáng, xã Yên Lâm, huyện Yên Định”

*(Trữ lượng tính đến ngày 20 tháng 4 năm 2017)*

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 26/2007/QĐ-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên đá carbonat;

Căn cứ Giấy phép số 90/GP-UBND ngày 10/3/2017 của UBND tỉnh cho phép Công ty TNHH Kiên Ngọc Thành được thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Loáng, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa (khu vực mỏ rộng);

Xét đề nghị của Công ty TNHH Kiên Ngọc Thành tại Đơn đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản ngày 20/4/2017;

Căn cứ kết luận của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò tại phiên họp ngày 11/5/2017 và hồ sơ chỉnh sửa của đơn vị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 701/TTr-STNMT ngày 20/6/2017,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thông qua báo cáo và phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Loáng, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa”, với các nội dung chính sau:

1. Diện tích khu vực thăm dò, phê duyệt trữ lượng là 2,2 ha, có tọa độ xác định tại Phụ lục số 01 và Bình đồ phân khối trữ lượng kèm theo Quyết định này.

2. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường đã tính trong báo cáo (khu vực mở mở rộng);

Trữ lượng cấp 121: 1.235.466 m<sup>3</sup>; trong đó:

+ Trữ lượng đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường là 1.186.047 m<sup>3</sup>;

+ Trữ lượng đá khối tận thu sản xuất đá ốp lát là 49.419 m<sup>3</sup>.

3. Các khoáng sản đi kèm: Không.

4. Trữ lượng huy động vào thiết kế:

a. Khu vực mở rộng.

Cấp 121: 864.406 m<sup>3</sup>; trong đó:

+ Trữ lượng đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường là 829.830 m<sup>3</sup>;

+ Trữ lượng đá khối tận thu sản xuất đá ốp lát là 34.576 m<sup>3</sup>.

b. Khu vực mở trước đây đã cấp phép cho Doanh nghiệp tư nhân Đức Minh:

Cấp 121: 400.548 m<sup>3</sup>; trong đó:

+ Trữ lượng đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường là 368.504 m<sup>3</sup>;

+ Trữ lượng đá khối tận thu sản xuất đá ốp lát là 32.044 m<sup>3</sup>.

5. Cao độ tính trữ lượng thấp nhất: +23,0 m.

6. Mức sâu và các khối trữ lượng phê duyệt như Phụ lục số 02 kèm theo.

Trữ lượng và tài nguyên khoáng sản đá vôi của từng khối, cấp được thống kê chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Các tài liệu của báo cáo được sử dụng để lập báo cáo nghiên cứu khả thi về khai thác và giao nộp lưu trữ địa chất.

### **Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

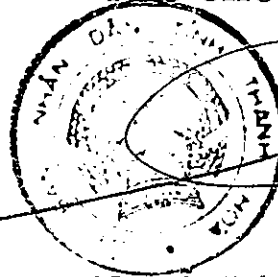
1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

#### ***Nơi nhận:***

- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Văn phòng một cửa (Bộ TN&MT);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Công ty TNHH Kiên Ngọc Thành;
- TT Thông tin lưu trữ địa chất;
- Lưu: VT, CN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Quyền**

**TỌA ĐỘ KHU VỰC THẨM ĐÓNG, PHÊ DUYỆT TRỮ LƯỢNG KHOÁNG  
SẢN ĐÁ VÔI LÂM VÀ TÀI LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG  
TẠI XÃ YÊN LÂM, HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA**

(Kèm theo Quyết định phê duyệt trữ lượng số: ~~2179~~ 2179/QĐ-UBND  
ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

| Điểm góc          | Hệ tọa độ VN-2000<br>(Kinh tuyến trục 105 <sup>0</sup> , múi chiếu 3 <sup>0</sup> ) |            |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|                   | X (m)                                                                               | Y (m)      |
| Diện tích: 2,2 ha |                                                                                     |            |
| 2                 | 2220 744.80                                                                         | 552 670.80 |
| 3                 | 2220 649.60                                                                         | 552 913.00 |
| 8                 | 2220 727.79                                                                         | 552 945.36 |
| 9                 | 2220 822.92                                                                         | 552 702.14 |

THỐNG KÊ TRỮ LƯỢNG KHOÁNG SẢN ĐÁ VÔI LÀM VLXD THÔNG  
THƯỜNG TẠI XÃ YÊN LÂM, HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

(Kèm theo Quyết định phê duyệt trữ lượng số: ~~2179~~ 2179/QĐ-UBND  
ngày ~~26~~ 26 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

| STT      | Khối trữ<br>lượng | Mức sâu thấp<br>nhất khối trữ<br>lượng (m) | Trữ lượng<br>(m <sup>3</sup> ) | Ghi chú |
|----------|-------------------|--------------------------------------------|--------------------------------|---------|
| 1        | KI                | +23,0                                      | 343.656                        |         |
| 2        | KII               | +23,0                                      | 428.247                        |         |
| 3        | KIII              | +23,0                                      | 463.563                        |         |
| Tổng 121 |                   |                                            | 1.235.466                      |         |